

Bản án số: 591/2022/HC-PT

Ngày: 08/8/2022

**V/v “Khiếu kiện yêu cầu hủy GCN
QSDD”**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Chánh Trung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Ông Lê Hoàng Tấn

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Đức Thiện, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 42/2022/TLPT-HC ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc “Khiếu kiện yêu cầu hủy GCN QSDD”.

- Người khởi kiện: Ông **Nguyễn Văn Bé Quý**, sinh năm 1979; (có mặt)

Địa chỉ: số 92, đường Xuân Hồng, khu phố 2, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Quý: ông **Nguyễn Cao Khánh**, sinh năm 1975. (có mặt)

Địa chỉ liên lạc: Số 1294-1296 đường Ba Tháng Hai, phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người bị kiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh. (có đơn xin vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh: Bà **Nguyễn Thị Kim Thoa** - Giám đốc, Văn phòng Đăng ký đất đai - Chi nhánh Hòa Thành. (có đơn xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Nguyễn Văn Hồng Phúc**, sinh năm 1977; (vắng mặt)

Địa chỉ: số 95/5, khu phố 2, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phúc là ông **Nguyễn Văn Bé Quý**; (có mặt)

2/ Bà **Trần Ngọc Đường**, sinh năm 1943; địa chỉ: Ấp Hưng Quới, xã Hưng Thạnh, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

3/ Ông **Võ Văn Huân**, sinh năm 1968, (vắng mặt)

4/ Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh**, sinh năm 1969; (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đường, ông Huân, bà Hạnh: ông **Lê Phước Ý**, sinh năm 1995; (có mặt)

Địa chỉ: số 8, khu phố Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 30/10/2020).

Địa chỉ liên lạc: số 493 đường Bời Lời, khu phố Ninh Thọ, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/10/2010 và lời trình bày của ông Nguyễn Văn Bé Quý tại phiên tòa thể hiện:

Cha mẹ ông là ông Trần Ngọc Đờm (chết năm 2007) và bà Nguyễn Thị Hồng Xuân (chết năm 2000), chung sống có “Chứng thư hôn thú cấp ngày 14/4/1972”. Cha mẹ ông có 02 người con là ông và ông Nguyễn Văn Hồng Phúc; ông và ông Phúc đều có giấy khai sinh. Phần đất 1.599m², thuộc thửa 779, tờ bản đồ 03, tại ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, huyện (nay là thị xã) Hòa Thành là của ông bà (Cha mẹ của ông Đờm) để lại cho cha ông (ông Đờm) và cha ông (ông Đờm) đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây viết tắt là GCNQSDĐ) số: 01105QSĐĐ/D9 ngày 27/9/1995.

Năm 2015, ông Võ Văn Huân là con bà Trần Ngọc Đường - bà Đường là em ruột ông Đờm lúc này là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Trường Hòa, đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn ký xác nhận ông Trần Ngọc Đờm từ khi còn sống là độc thân, không có vợ con, để bà Trần Ngọc Đường là người thừa kế duy nhất của ông Đờm.

Trên cơ sở xác nhận ông Đờm độc thân, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cho bà Đường hưởng thừa kế phần đất 1.599m² theo GCNQSDĐ số: CS02542 ngày 18/11/2015, cấp cho bà Trần Ngọc Đường. Sau đó, bà Đường tặng cho vợ chồng ông Huân và bà Hạnh phần đất này và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh đã cấp GCNQSDĐ số: CS02973 ngày 12/5/2016 cho ông Huân, bà Hạnh đứng tên.

Thông báo kết luận số: 08/TB-UBND kết luận việc làm của ông Võ Văn Huân là sai phạm; ông Huân đã có đơn xin khắc phục hậu quả và tự nguyện giao nộp lại GCNQSDĐ đã cấp cho bà Đường, cho ông Huân và bà Hạnh.

Ông Quý khởi kiện đối với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh yêu cầu hủy GCNQSDĐ số: CS02542 ngày 18/11/2015 cấp cho bà Trần Ngọc Đường và GCNQSDĐ số: CS02973 ngày 12/5/2016 cấp cho ông Võ Văn Huân và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Theo Văn bản số: 7508/STNMT-VPĐKQSDĐ ngày 06/11/2020 của người bị kiện và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện tại phiên tòa thể hiện:

Ngày 27/9/1995, ông Trần Ngọc Đờm được UBND huyện Hòa Thành cấp GCNQSDĐ số: 01105/QSDĐ đối với thửa đất số 779, tờ bản đồ 03, tại ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, huyện (nay là thị xã) Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ngày 15/10/2015, bà Trần Ngọc Đường nhận thừa kế phần đất 1.413,6 m², thuộc các thửa số 7 và 19 (thửa cũ 779), tờ bản đồ 21 (tờ bản đồ cũ số 03) theo Văn bản nhận tài sản thừa kế ngày 16/10/2015.

Ngày 18/11/2015, Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp GCNQSDĐ số: CS02542 ngày 18/11/2015 cho bà Trần Ngọc Đường.

Ngày 13/4/2016, bà Đường tặng cho ông Võ Văn Huân và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh quyền sử dụng phần đất 1.413,6m² theo Hợp đồng tặng cho số chứng thực 97. Ngày 12/5/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp GCNQSDĐ số: CS02973 ngày 12/5/2016 cho ông Võ Văn Huân và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Trình tự, thủ tục cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà Trần Ngọc Đường, ông Võ Văn Huân và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh được thực hiện theo đúng quy định tại khoản 4 Điều 95 của Luật Đất đai; khoản 1, 2 Điều 79 của Nghị định số: 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và khoản 2 Điều 9 của Thông tư số: 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014.

Theo bản tự khai ngày 27/12/2020 và lời trình bày của ông Lê Phước Ý - người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Ngọc Đường, ông Võ Văn Huân, bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh thể hiện:

Phần đất tại ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh mà Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh đã cấp cho bà Trần Ngọc Đường, ông Võ Văn Huân và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh nguồn gốc là của ông Huân và bà Hạnh nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn Thắng và bà Phạm Thị Út vào ngày 19/6/1991. Năm 1995, ông Trần Ngọc Đờm đã tự ý kê khai đăng ký và được UBND huyện Hòa Thành, cấp GCNQSDĐ số: 01105/QSDĐ/D9 đối với thửa đất số 779, tờ bản đồ số 03, diện tích 1.599 m².

Ông Đờm, bà Xuân không có con chung nên ông Nguyễn Văn Bé Quý và ông Nguyễn Văn Hồng Phúc không phải con ruột ông Đờm. Theo sổ hộ khẩu của ông Đờm, thì ông Đờm độc thân. Từ trước đến nay, ông Đờm không có vợ, con nên quyền thừa kế tài sản của ông Đờm thuộc về hàng thừa kế thứ hai của ông Đờm là bà Trần Ngọc Đường. Bà Đường nhận thừa kế xong trả lại cho ông Huân ½ phần đất (là diện tích đất mà ông Huân đã nhận chuyển nhượng của ông Thắng, bà Út) và bà tặng cho ông Huân, bà Hạnh ½ diện tích đất còn lại theo quy định của pháp luật.

Ông Trần Ngọc Đờm và bà Nguyễn Thị Hồng Xuân đăng ký kết hôn không theo đúng quy định của pháp luật. Trích lục khai sinh số: 1263/TLKS-BS ngày 09/12/2019 và Giấy khai sinh số 210/2020 ngày 14/8/2020 thể hiện cha, mẹ ông Phúc, ông Quý là ông Trần Ngọc Đờm và bà Nguyễn Thị Hồng Xuân cấp không đúng quy định của pháp luật. Bởi lẽ, hộ khẩu ông Đờm đứng tên không có vợ, con. Việc cấp giấy khai sinh cho ông Phúc, ông Quý thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 của Luật Hộ tịch năm 2014 là cung cấp thông tin sai sự thật để làm giấy khai sinh nên căn cứ khoản

2 Điều 12 của Luật Hộ tịch năm 2014 thì giấy khai sinh cấp cho ông Phúc và ông Quý không có giá trị pháp lý; căn cứ khoản 2 Điều 15 Nghị định số: 123/2015 thì ông Đờm họ Trần, bà Xuân họ Nguyễn nên tại thời điểm đăng ký khai sinh, ông Đờm không phải là cha của ông Phúc và ông Quý.

Ông Đờm chết, bà Đường là người thừa kế duy nhất của ông Đờm nên bà Đường khai nhận thừa kế và được cấp GCNQSDĐ là đúng quy định của pháp luật. Sau khi được cấp GCNQSDĐ, bà Đường tặng cho ông Huân, bà Hạnh và ông Huân, bà Hạnh được cấp giấy đất cũng đúng theo quy định pháp luật. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Quý là không có căn cứ nên bà Đường, ông Huân và bà Hạnh không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông Quý.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 07/2021/HC-ST ngày 17/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh quyết định:

Căn cứ khoản 4 Điều 95, khoản 1 Điều 99 của Luật Đất đai; điểm b khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính; khoản 2 Điều 32 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Bé Quý đối với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh.

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CS02542 ngày 18/11/2015, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp cho bà Trần Ngọc Đường;

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CS02973 ngày 12/5/2016, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp cho ông Võ Văn Huân và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bà Trần Ngọc Đường, ông Võ Văn Huân, bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh cùng kháng cáo cho rằng ông Nguyễn Văn Bé Quý và ông Nguyễn Văn Hồng Phúc không phải con (con ruột hoặc con nuôi) của ông Trần Ngọc Đờm, vì ông Quý và ông Phúc có họ Nguyễn, còn ông Đờm có họ Trần. Bà Đường, ông Huân, bà Hạnh có yêu cầu giám định AND đối với ông Quý và ông Phúc ở cấp sơ thẩm nhưng không được cấp sơ thẩm chấp nhận. Nên bà Đường, ông Huân, bà Hạnh kháng cáo yêu cầu giám định AND đối với ông Quý và ông Phúc để chứng minh ông Quý và ông Phúc không phải con ruột của ông Đờm và xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Quý. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Lê Phước Ý đại diện cho bà Đường, ông Huân, bà Hạnh vẫn giữ theo yêu cầu kháng cáo nêu trên.

Về phía người khởi kiện là ông Nguyễn Văn Bé Quý cũng như người đại diện theo ủy quyền của ông Quý là ông Ngụy Cao Khánh đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, giải quyết đúng quy định pháp luật, đề nghị HĐXX bác kháng cáo của bà Đường, ông Huân, bà Hạnh và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đối với đơn kháng cáo của bà Trần Ngọc Đường, ông Võ Văn Huân, bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh được làm và nộp trong thời hạn luật định nên đây là kháng cáo hợp lệ.

[2] Xét về nội dung vụ án thì thấy:

Theo đơn khởi kiện, ông Nguyễn Văn Bé Quý xác định: Cha mẹ của ông là ông Trần Ngọc Đờm (chết năm 2007) và bà Nguyễn Thị Hồng Xuân (chết năm 2000) có 02 con chung là Nguyễn Văn Bé Quý và Nguyễn Văn Hồng Phúc (Về quan hệ hôn nhân thì ông Đờm và bà Xuân kết hôn có Giấy hôn thú ngày 14/4/1972). Ông Quý với ông Phúc đều có giấy khai sinh, khi còn sống thì ông bà (cha mẹ của ông Đờm) có để lại cho ông Đờm diện tích đất 1.599m² thuộc thửa số 779 tờ bản đồ số 03 tại ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, và được UBND cấp QSDĐ cho ông Đờm theo GCN QSDĐ số 01105QSDĐ/D9 ngày 27/9/1995.

Ông Quý cho rằng ông Võ Văn Huân là con ruột của bà Trần Ngọc Đường (bà Đường là em ruột của ông Đờm), vào thời điểm ông Huân còn làm Phó chủ tịch UBND xã Trường Hòa đã ký xác nhận về việc ông Đờm chết, không có vợ, con để cho bà Đường (em ruột ông Đờm) kê khai nhận di sản của ông Đờm để Sở TNMT tỉnh Tây Ninh công nhận cho bà Đường được thừa kế phần đất nêu trên của ông Đờm, và bà Đường đã được Sở TNMT cấp GCN QSDĐ số CS02542 ngày 18/11/2015 cho bà Đường; Sau đó bà Đường tặng cho lại phần đất trên cho ông Huân, bà Hạnh và ông Huân bà Hạnh đã được cấp GCN QSDĐ số CS02973 ngày 12/5/2016. Vì vậy, ông Quý yêu cầu hủy GCN QSDĐ mà Sở TNMT đã cấp cho bà Đường cũng như GCN QSDĐ mà Sở TNMT đã cấp cho ông Huân, bà Hạnh.

Về phía Sở TNMT tỉnh Tây Ninh cho rằng ông Trần Ngọc Đờm được UBND cấp QSDĐ diện tích 1.413,6m² tại thửa số 779 tờ bản đồ số 03 tại ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Sau khi ông Đờm chết thì bà Trần Ngọc Đường kê khai nhận di sản thừa kế, có chính quyền địa phương xác nhận, nên Sở TNMT cấp GCN QSDĐ phần đất trên cho bà Đường; Sau đó bà Đường tặng cho lại ông Huân, bà Hạnh nên Sở TNMT cấp lại QSDĐ cho ông Huân, bà Hạnh như trên là đúng theo trình tự thủ tục, theo khoản 4 Điều 95 Luật đất đai; Khoản 1. Khoản 2 Điều 79 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014.

Đối với bà Trần Ngọc Đường, ông Võ Văn Huân, bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh lúc đầu có lời khai: phần đất trên do ông Huân, bà Hạnh mua của ông Nguyễn Văn Thắng, bà Phạm Thị Út vào năm 1991. Đến năm 1995 thì ông Trần Ngọc Đờm kê khai đăng ký và được UBND cấp QSDĐ cho ông Đờm, sau khi ông Đờm chết thì bà Đường kê khai việc ông Đờm không có vợ, con và kê khai hưởng thừa kế di sản của ông Đờm, sau khi bà Đường được cấp GCN QSDĐ thì bà Đường trả lại ½ diện tích đất trên (là phần ông Huân bà Hạnh mua của ông Thắng), đồng thời bà Đường tặng cho ông Huân bà Hạnh ½ diện tích đất còn lại.

HĐXX xét thấy: phần đất nêu trên được UBND cấp GCN QSDĐ cho ông Trần Ngọc Đờm vào năm 1995; đến năm 2007 ông Đờm chết nên đây là di sản do ông Đờm để lại.

Về diện thừa kế và hàng thừa kế:

Theo Giấy trích lục hôn thú số 230 ngày 14/4/1972 thì ông Trần Ngọc Đờm với bà Nguyễn Thị Hồng Xuân kết hôn vào ngày 25/3/1972 (bản photo BL 67). Theo giấy khai sinh được trích lục ngày 09/12/2019 thì ông Nguyễn Văn Bé Quý sinh năm 1979 là con của ông Trần Ngọc Đờm và bà Nguyễn Thị Hồng Xuân theo đăng ký sổ bộ số 334/1986 ngày 17/6/1986 (BL 65). Bản photo giấy khai sinh ngày 27/6/1983 xác định ông Nguyễn Văn Hồng Phúc sinh năm 1977 là con của ông Trần Ngọc Đờm và Nguyễn Thị Hồng Xuân (BL 102). Căn cứ Phiếu lý lịch công chức do bà Nguyễn Thị Hồng Xuân kê khai ngày 18/01/1993 xác định ông Trần Ngọc Đờm là chồng của bà Xuân, có 02 con là Nguyễn Văn Bé Quý và Nguyễn Văn Hồng Phúc (BL 96).

Tại biên bản làm việc ngày 30/12/2019, ông Võ Văn Huân cũng thừa nhận khi còn làm Phó chủ tịch UBND xã Trường Hòa thì ông ký xác nhận vào tờ khai của bà Đường (mẹ của ông) về việc ông Đờm không có vợ, con để cho mẹ của ông kê khai hưởng thừa kế di sản của ông Đờm là sai. Ông cũng thừa nhận ông Đờm có vợ là bà Nguyễn Thị Hồng Xuân, nhưng ông cho rằng ông Đờm bà Xuân ly thân đã lâu, không có con chung, ông có nghe nói bà Xuân có nhận người khác làm con nuôi, không rõ có làm thủ tục nhận con nuôi hay không (BL 145). Từ việc ông Võ Văn Huân ký xác nhận ông Đờm không có vợ, con để cho mẹ ông là bà Trần Ngọc Đường nhận di sản thừa kế của ông Đờm là sai nên ông bị UBND huyện Hòa Thành ban hành Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 05/3/2020 xử lý kỷ luật ông Huân với hình thức cảnh cáo (BL 142).

Từ việc khai nhận của ông Võ Văn Huân, cũng như quá trình xác minh giấy khai sinh mà UBND xã Trường Hòa cấp cho ông Nguyễn Văn Bé Quý vào ngày 17/16/1986; cấp cho ông Nguyễn Văn Hồng Phúc vào ngày 27/6/1983, lúc ông Trần Ngọc Đờm còn sống là sự thật, khách quan. Việc Sở TNMT dựa vào hồ sơ kê khai của bà Trần Ngọc Đường, cùng với việc xác nhận không đúng sự thật của ông Võ Văn Huân để cấp GCN QSDĐ đối với phần di sản do ông Trần Ngọc Đờm để lại cho bà Đường, sau đó cấp lại cho ông Huân bà Hạnh là không đúng quy định của pháp luật. Nên án sơ thẩm xử hủy GCN QSDĐ mà Sở TNMT tỉnh Tây Ninh đã cấp cho bà Trần Ngọc Đường cũng như hủy GCN QSDĐ mà Sở TNMT tỉnh Tây Ninh đã cấp cho ông Võ Văn Huân bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh là có căn cứ.

Bà Đường, ông Huân, bà Hạnh kháng cáo yêu cầu giám định ADN đối với ông Quý, ông Phúc, yêu cầu sửa bản án sơ thẩm xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Quý.

HĐXX xét thấy: với những chứng cứ đã nêu trên thì không cần thiết phải giám định ADN đối với ông Quý, ông Phúc. Nên không chấp nhận theo kháng cáo của bà Đường, ông Huân, bà Hạnh, giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

- Chấp nhận theo quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Trần Ngọc Đường, ông Võ Văn Huân, bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

- Áp dụng khoản 4 Điều 95; khoản 1 Điều 99 Luật đất đai; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Bé Quý đối với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh.

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CS02542 ngày 18/11/2015, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp cho bà Trần Ngọc Đường;

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CS02973 ngày 12/5/2016, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp cho ông Võ Văn Huân và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm đã xét xử không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bà Trần Ngọc Đường được miễn án phí hành chính phúc thẩm (do bà thuộc diện được miễn án phí).

Ông Võ Văn Huân và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh mỗi người phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm. Ngày 02/6/2021 ông Huân, bà Hạnh mỗi người đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001677; 0001678 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Số tiền này được chuyển qua thi hành phần án phí phải nộp như trên.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08/8/2022.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Tây Ninh (1);
- VKSND tỉnh Tây Ninh (1);
- Đương sự;
- Cục THA DS tỉnh Tây Ninh (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (2) (NĐT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Chánh Trung